TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Quận Ngô Quyền, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T1 bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết T1 bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; địa chỉ trụ sở: Số 40 - 42 - 44 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc M; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K chi nhánh Hải Phòng, phòng giao dịch Lạch Tray, là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 06/2018/UQ-NHKL ngày 20/02/2019).

- Bị đơn: Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị T; cùng cư trú: Số 2/1/56 đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đức T1; nơi cư trú: Số 2/1/56 đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, anh Lê Anh T chị Nguyễn Thị T và ông Lê Đức T1 thống nhất: Tính đến ngày 21/5/2019, anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc là: 585.000.000

đồng; số tiền nợ lãi là: 124.129.141 đồng. Tổng cộng nợ là: 709.129.141 đồng. Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị T nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 709.129.141 (bảy trăm linh chín triệu, một trăm hai mươi chín nghìn, một trăm bốn mươi mốt) đồng.

Anh Lê Anh T chị Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, anh Lê Anh T, chị Nguyễn Thị T và ông Lê Đức T1 thống nhất: Trường hợp anh Lê Anh T, chị Nguyễn Thị T không trả hết nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất đối với diện tích 80,4m^2 và tài sản trên đất là nhà 02 tầng với diện tích xây dựng là 54,2m^2, diện tích sàn là 108,4m^2 tại địa chỉ số 2/1/56 đường Phương Lưu, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 262769 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 12/01/2015 mang tên ông Lê Đức T1.

2.3. Về án phí: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, anh Lê Anh T, chị Nguyễn Thị T và ông Lê Đức T1 thống nhất bị đơn anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.182.582 (mười sáu triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm tám mươi hai) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 15.534.000 (mười lăm triệu, năm trăm ba mươi bốn nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0015711 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài